

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt phân bổ chi tiết
điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020
(nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh An Giang)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 và quy định hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho cấp huyện được ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê chuẩn phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh An Giang);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 309/TTr-SKHĐT ngày 23 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án phân bổ chi tiết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh), với các nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020

ĐVT: Triệu đồng (trđ)

STT	Nguồn vốn	Tổng số	Cấp tỉnh quản lý	Cấp huyện quản lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng số vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	16.798.722			
1	Phân bổ chi tiết (90%)	15.595.769	13.181.389	2.414.380	Bổ sung 697.015 trđ
-	Vốn đầu tư trong cân đối theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg	6.158.157	4.867.368	1.290.789	Bổ sung 64.000 trđ
-	Vốn thu sử dụng đất	1.721.643	598.052	1.123.591	Bổ sung 277.035 trđ
-	Vốn thu xổ số kiến thiết	7.715.969	7.715.969		Bổ sung 355.980 trđ
2	Dự phòng chưa phân bổ (10%)	1.202.953			

2. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020

a) Đảm bảo theo nguyên tắc tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017.

b) Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn tăng thu xổ số kiến thiết so với dự toán tại các Văn bản: *(Thông tư số 71/2017/TT-BTC ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước Tài chính năm 2018 và kế hoạch tài chính – ngân sách 03 năm 2018-2020; Thông tư 54/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2019-2021)* cụ thể: Phân bổ đảm bảo tối thiểu 50% số thu dự toán từ hoạt động xổ số kiến thiết do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề và y tế. Bố trí tối thiểu 10% cho chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Sau khi đã bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực nêu trên đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, số thu còn lại (nếu có) bố trí

cho các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách tỉnh.

c) Thứ tự ưu tiên bố trí vốn tăng thêm:

- Bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước.
- Bố trí vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.
- Các công trình còn thiếu vốn, công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và công trình hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.
- Các công trình bức xúc được cấp thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2016-2020.

3. Phân bổ nguồn vốn do cấp tỉnh quản lý là 13.181.389 triệu đồng.
Trong đó:

a) Bù đắp hụt thu ngân sách năm 2017 là **315.000 triệu đồng**.

b) Bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn do ngân sách cấp tỉnh quản lý cho Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên với số tiền **185.000 triệu đồng** để thực hiện chi đầu tư nâng cấp các tuyến đường nội ô thành phố Long Xuyên. Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên chịu trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ vốn và danh mục công trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

c) Bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn do ngân sách cấp tỉnh quản lý cho Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu với số tiền **30.000 triệu đồng** để thực hiện chi đầu tư nâng cấp các tuyến đường nội ô thị xã Tân Châu góp phần hỗ trợ nâng đô thị thị xã Tân Châu lên đô thị loại III. Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu chịu trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ vốn và danh mục công trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

d) Số còn lại phân bổ chi tiết là **12.651.389 triệu đồng** (Danh mục và kế hoạch vốn chi tiết theo các Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo chỉ tiêu điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn trung hạn đến các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đối với các danh mục dự án đã đủ điều kiện giao kế hoạch vốn theo quy định. Đồng thời, thông báo các danh mục chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa đủ điều kiện giao kế hoạch vốn để các đơn vị hoàn chỉnh thủ tục.

2. Đối với các danh mục dự án đã được giao kế hoạch vốn: Yêu cầu các chủ đầu tư rà soát, điều chỉnh lại thủ tục đầu tư (về quy mô, cơ cấu nguồn vốn,

thời gian thực hiện,...) cho phù hợp với mức vốn được giao thực hiện trong giai đoạn 2016-2020;

3. Về một số dự án chưa đủ thủ tục giao kế hoạch vốn: Các dự án này chỉ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn khi được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

4. Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, xử lý. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi tình hình thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT, Bộ TC;
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTTH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung